

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2022/DS-ST
Ngày 20/9/2022
*V/v tranh chấp “Hợp đồng
vay tài sản”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Tất Ai.

+ Bà Lê Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Vân Trang - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho không tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 196/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2022, về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 113/2022/QĐST-DS ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trường L, sinh năm 1991 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số C ấp C, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2/ Bị đơn: + Anh Lê Kim T, sinh năm 1970 (Vắng mặt).

+ Chị Phạm Thị Mỹ L1, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số H L, khu phố C, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Trường L trình bày: Do quen biết với vợ chồng anh Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1, nên vào ngày 27/3/2019 có mượn của anh số tiền 168.000.000 đồng. Sau khi vay, anh T, chị L1 cố tình né tránh anh nên anh không gặp được anh T, chị L1. Nay anh khởi kiện yêu cầu anh T, chị L1 trả cho anh số tiền 168.000.000 đồng của 02 Giấy mượn tiền ngày 20/01/2022 và 20/02/2022, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. Tại Biên bản hòa giải ngày 12/8/2022, anh L thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu chị L1 trả cho anh số tiền 152.000.000 đồng của biên nhận ngày 20/01/2022, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn anh Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng

anh T, chị L1 vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của anh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật:* Nguyên đơn anh Nguyễn Trường L căn cứ vào các Giấy mượn tiền ngày 20/01/2022 và 20/02/2022 để khởi kiện yêu cầu anh Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1 trả số tiền 168.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản được quy định tại Điều 463 của Bộ Luật dân sự.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bị đơn Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1 cư trú số H L, khu phố C, Khu phố D, Phường F, thành phố M, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về thủ tục tố tụng:* Tòa án đã tiến hành tổng đạt đối với Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần để xét xử nhưng anh T, chị L1 nhưng anh T và chị L1 vẫn vắng mặt không có lý do; anh Nguyễn Trường L có Đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử thấy áp dụng Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh T, chị L1 và anh L.

[4] *Về yêu cầu của anh L:* Theo lời trình bày của anh Nguyễn Trường L và các Giấy mượn tiền ngày 20/01/2022 và 20/02/2022 để khởi kiện yêu cầu anh Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1 trả số tiền 168.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án anh L đã thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện là chỉ yêu cầu chị Phạm Thị Mỹ L1 trả cho anh số tiền 152.000.00 đồng theo Giấy mượn tiền ngày 20/01/2022, yêu cầu trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật; Anh L rút lại không yêu cầu anh Lê Kim T và chị Phạm Thị Mỹ L1 trả 16.000.000 đồng theo biên nhận ngày 20/02/2022. Căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của anh L yêu cầu anh T, chị L1 trả 16.000.000 đồng.

Nguyên đơn anh Nguyễn Trường L yêu cầu chị L1 trả 152.000.000 đồng. Chị L1 thì vắng mặt không lý do và không cung cấp văn bản trình bày ý kiến của chị về việc nguyên đơn khởi kiện. Căn cứ vào biên nhận ngày 20/01/2022. Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh L là có cơ sở, cần buộc chị Phạm Thị Mỹ L1 phải có nghĩa vụ trả cho anh L số tiền 152.000.000 đồng.

[6] *Về án phí:* Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nên bị đơn chị Phạm Thị Mỹ L1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 227, Điều 228; Điều 147; Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trường L đối với yêu cầu chị Phạm Thị Mỹ L1 và anh Lê Kim T trả số tiền 16.000.000 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trường L.

Buộc chị Phạm Thị Mỹ L1 có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Trường L số tiền 152.000.000 đồng (Một trăm năm mươi hai triệu đồng). Thời gian thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành án chậm thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về án phí:

- Chị Phạm Thị Mỹ L1 phải chịu 7.600.000 đồng (*Bảy triệu sáu trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- H lại anh Nguyễn Trường L 4.200.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0022388 ngày 21/6/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trường L, chị Phạm Thị Mỹ L1, anh Lê Kim T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi Cục THADS TP Mỹ Tho;
- Đương sự:
 - + Anh Nguyễn Trường Long;
 - + Chị Phạm Thị Mỹ Lệ;
 - + Anh Lê Kim Thiện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương